

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MAEVE FURN

BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI

của Dự án

**NHÀ MÁY SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN SẢN PHẨM GỖ
CÔNG SUẤT 720.000 SẢN PHẨM/NĂM**

Địa chỉ: Nhà xưởng số 9, đường N6b, Cụm công nghiệp Phú Chánh 1, Phường Phú
Chánh, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.



CHỦ DỰ ÁN

Ký tên, đóng dấu

**GIÁM ĐỐC
CHIU CHIA HUI**

Bình Dương, Tháng 09 năm 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI

của Dự án

NHÀ MÁY SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN SẢN PHẨM GỖ CÔNG SUẤT 720.000 SẢN PHẨM/NĂM

I. CHỦ SỞ HỮU:

- Tên chủ dự án đầu tư: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MAEVE FURN

- Địa chỉ: Nhà xưởng số 9, đường N6b, Cụm công nghiệp Phú Chánh 1, Phường Phú Chánh, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.

- Người đại diện theo pháp luật của chủ dự án đầu tư: Ông: WONG SAI KIN

- Chức vụ: Giám Đốc chi nhánh

- Điện thoại: 0274 3710291 ; Fax: ; E-mail:

- Giấy chứng đăng ký hoạt động chi nhánh, mã số chi nhánh: 3700383378 – 001 đăng kí lần đầu ngày 13/05/2020 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

II. DOANH NGHIỆP XIN THÀNH LẬP:

1. Tên gọi của doanh nghiệp

– Tên doanh nghiệp: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MAEVE FURN

– Tên giao dịch: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MAEVE FURN

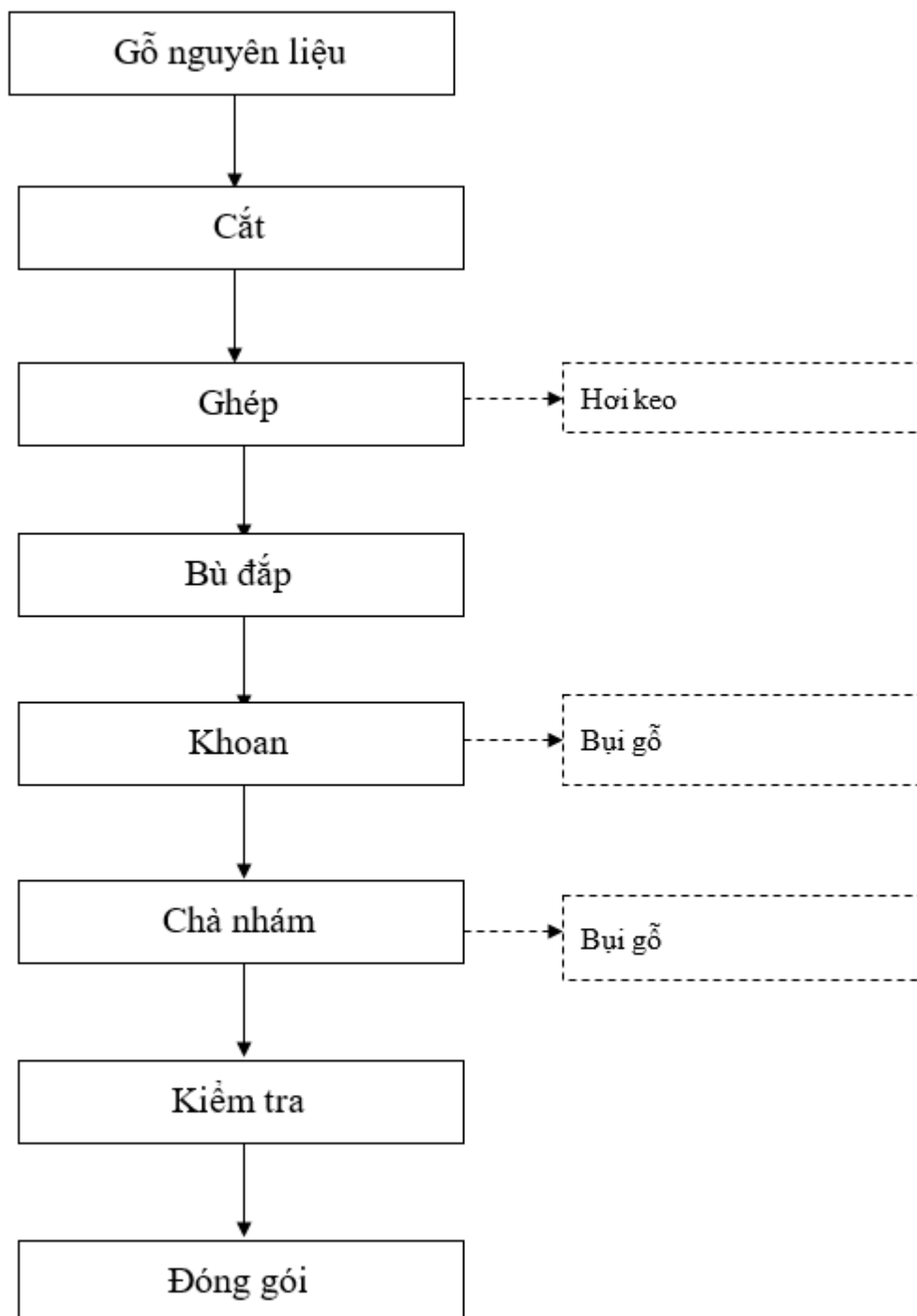
– Địa chỉ: Nhà xưởng số 9, đường N6b, Cụm công nghiệp Phú Chánh 1, Phường Phú Chánh, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương

III. CÔNG NGHỆ, MÁY MÓC, THIẾT BỊ VÀ MÔI TRƯỜNG:

Công ty sản xuất, chế các sản phẩm từ gỗ như vạt giường, thanh gỗ công suất 720.000 sản phẩm/năm

Quy trình sản xuất của Dự án được trình bày như sau:

Quy trình hoạt động dự án:



Hình 1. 1: Quy trình sản xuất tại dự án

Thuyết minh quy trình

Gỗ nguyên liệu được nhập về dự án và được bảo quản tại khu vực chứa nguyên liệu.

Gỗ được đưa qua máy cắt để cắt xẻ thành những thanh gỗ nhỏ, phù hợp với kích thước và mục đích sản phẩm như thanh gỗ, vạt giường. Tại công đoạn này sẽ phát sinh lượng lớn bụi gỗ.

Sau khi cắt các thanh gỗ được chuyển qua công đoạn ghép các thanh gỗ để thành sản phẩm chính là vạt giường, các thanh gỗ được. Tại công đoạn này sẽ được công nhân quét keo để ghép bán thành phẩm và đưa qua máy quét keo.

Sau khi ghép sẽ được đưa qua công đoạn bù đắp, tại đây các bán thành phẩm bị lỗi về màu, hoặc thiếu chi tiết sẽ được gia công thêm vào để hoàn thiện sản phẩm.

Sản phẩm sau khi được ghép thành hình sẽ được đưa qua công đoạn khoan lỗ tạo lỗ cho sản phẩm hoàn thiện.

Cuối cùng là công đoạn chà nhám làm láng mặt gỗ. Và được kiểm tra trước khi đóng gói và đưa vào khu vực thành phẩm.

2. Danh mục máy móc, thiết bị:

Các loại thiết bị và số lượng được liệt kê như sau:

Bảng 1. 1: Danh mục máy móc và thiết bị

STT	Tên máy móc, thiết bị	Hãng sản xuất/Năm sản xuất	Nơi sản xuất	Số lượng	Tình trạng hoạt động
1	Máy cắt 5A01-031	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
2	Máy cắt 5A01-032	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
3	Máy cưa nhiều lưỡi 5A01-033	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
4	Máy cắt ván 5A01-034	WD.MAX / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
5	Máy sửa biên 5A01-035	FORMOSA KUANG YUNG / 2016	Trung Quốc	01	Tốt
6	Máy cắt 2 đầu tự động 5A01-036	E-CHAIN / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
7	Máy cưa đẩy 5A01-037	KANEKO / 2019	Nhật Bản	01	Tốt
8	Máy cưa đẩy 5A01-038	TOKAI / 2019	Nhật Bản	01	Tốt
9	Máy cưa vạt năng 5A01-039	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
10	Máy cắt 2 đầu bằng tay 5A01-040	YELI CHAINS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt

11	Máy cưa lọng 5A01-041	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
12	Máy ghép nóng 5A02-006	CHIEMAN CHERANG / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
13	Máy ghép nóng 5A02-007	MAS / 2020	Trung Quốc	01	Tốt
14	Máy ghép nóng 5A02-008	MAS / 2020	Trung Quốc	01	Tốt
15	Máy bào 4 mặt (7 trục)5A03-013	SHENKO / 2005	Trung Quốc	01	Tốt
16	Máy bào 4 mặt (4 trục)5A03-014	SHENKO / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
17	Máy Rouror 5A03- 015	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
18	Máy bào 2 mặt 5A03-016	GOODTEK	Trung Quốc	01	Tốt
19	Máy cưa đẩy 5A03-017	HUY NAM / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
20	Máy tubi 2 trục 5A04-027	YELI CHAINS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
21	Máy khoan ngang 5A05-040	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
22	Máy khoan đầu dọc 5A05-041	YOW CHENG / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
23	Máy khoan cắt 5A05-042	JUN LIAN / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
24	Máy khoan cắt 5A05-043	JUN LIAN / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
25	Máy khoan 4 trục ngang dọc 5A05- 044	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
26	Máy cấy ốc dạng nằm 5A05-047	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
27	Máy cấy ốc dạng đứng 5A05-048	YOU CHENG / 2019	Trung Quốc	01	Tốt

28	Máy khoan CNC 5A05-049	JI XIN / 2020	Trung Quốc	01	Tốt
29	Máy khoan 6 trục ngang dọc 5A05- 050	YOW CHENG / 2020	Trung Quốc	01	Tốt
30	Máy đóng chốt 5A05-052	JUNLIAN / 2020	Trung Quốc	01	Tốt
31	Máy chà nhám dây chuyền lên xuống (chà thô) 5A06-049	QING DAO HY- INTECH / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
32	Máy chà nhám thùng(chà mịn) 5A06-050	QING DAO HY- INTECH / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
33	Máy chà nhám thùng(chà mịn) 5A06-051	QING DAO HY- INTECH / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
34	Máy chà nhám thùng(chà mịn) 5A06-052	QING DAO HY- INTECH / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
35	Máy chà nhám thùng (chà mịn) 5A06-053	QING DAO HY- INTECH / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
36	Máy bo cạnh 5A06-054	GIEN FA / 2005	Trung Quốc	01	Tốt
37	Máy bo cạnh 5A06-055	YELI CHAINS / 2007	Trung Quốc	01	Tốt
38	Máy chà nhám dây chuyền lên xuống(chà thô) 5A06-056	QING DAO HY- INTECH / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
39	Máy bo cạnh 5A06-057	YELI CHAINS / 2007	Trung Quốc	01	Tốt
40	Máy bo cạnh 5A06-058	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
41	Máy bo cạnh 5A06-059	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt

42	Máy bo cạnh 5A06-060	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
43	Máy bo cạnh 5A06-061	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
44	Máy bo cạnh 5A06-063	YELI CHAINS / 2006	Trung Quốc	01	Tốt
45	Máy chà nhám thùng 5A06-064	MSS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
46	Máy chà nhám thùng 5A06-065	MSS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
47	Máy bo cạnh 5A06-069	FOSHAN SANDWELL / 2021	Trung Quốc	01	Tốt
48	Máy ép 5A07-009	MAS / 2020	Trung Quốc	01	Tốt
49	Băng tải dài 5A10- C027	PURETE / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
50	Băng tải ngắn 5A10-C028	PURETE / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
51	Băng tải ngắn 5A10-C029	PURETE / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
52	Máy mài dao 5O- 001	MAS / 2019	Trung Quốc	01	Tốt
53	Máy mài mũi khoan 5O-002	YOWCHENG / 2019	Trung Quốc	01	Tốt

(Nguồn: Chi Nhánh Công Ty TNHH Maeve Furn)

3. Môi trường:

Dự án áp dụng công nghệ hiện đại, giảm thiểu đến mức thấp nhất các tác nhân gây ô nhiễm môi trường. Công ty sẽ thực hiện đúng các quy định về quản lý môi trường của pháp luật Việt Nam.

IV. CÁC NHU CẦU CHO SẢN XUẤT:

1. Nguyên liệu phục vụ cho quá trình sản xuất của dự án được mô tả như sau:

2. *Vật liệu được sử dụng trong quá trình vận hành*

Bảng 1.2: Nhu cầu nguyên vật liệu

STT	Vật liệu	Đơn vị/năm	Số lượng	Nguồn cung cấp
1	Gỗ	m ³ /năm	3.800	Việt Nam
2	Ván ép	m ³ /năm	3.800	Việt Nam

(Nguồn: Chi Nhánh Công Ty TNHH Maeve Furn)

Bảng 1 1: Nhu cầu sử dụng hóa chất

STT	Tên hóa chất/phụ gia	Thành phần hóa học	Tính chất vật lý, hóa học	Mục đích sử dụng	Khối lượng (kg/năm)
1	Keo PG 320	Ethylene vinyl acetate Calcium carbonate Nước	Trạng thái: Chất lỏng, màu trắng Mùi: Có mùi nhẹ Độ hòa tan: có hòa tan pH: 7±1 Độ nhớt (cps,25°C): 11000±2000 Phần trăm không bay hơi (%): 50±2	Keo dán gỗ	4.500
2	Keo C15	Polymethylene Polybenzene Polyurethane 4,4-diphenylmethane diisocyanate	Trạng thái: Chất lỏng, màu nâu sẫm Điểm sôi: 260°C khi tạo ra carbon dioxinde và phân hủy. Điểm tự cháy: 232°C (4,4 – MDI) Áp suất hóa hơi: 4*10-4 (25°C) Độ hòa tan: không hòa tan trong nước, Khi tan trong nước sẽ tạo ra carbon dioxide hòa tan trong axeton, benzen, toluen, clobenzen, diclomenta, etyl axetat hoặc các dung môi hữu cơ khác.	Keo dán gỗ	700

(Nguồn: Chi Nhánh Công Ty TNHH Maeve Furn)

3. Nhu cầu nhiên liệu, năng lượng, nước, các dịch vụ và nguồn cung cấp:

- Nhu cầu nhiên liệu của dự án:

Điện là nguồn năng lượng chính cho mọi hoạt động của dự án bao gồm:

- Điện chiếu sáng văn phòng; khu vực sản xuất;
- Điện máy móc, thiết bị máy móc sản xuất;
- Các mục đích khác (bảo vệ, sinh hoạt nhân viên,...).

Nguồn cung cấp điện cần liên tục và ổn định để đảm bảo cho mọi hoạt động của nhà máy không bị gián đoạn.

Dự kiến dự án tiêu thụ: 2.500 Mw/tháng.

Nguồn cung cấp điện được lấy từ hệ thống cấp điện quốc gia từ Công ty Điện lực Bình Dương – Điện lực Trung Tâm.

- Nhu cầu sử dụng nước của dự án:

Nguồn cung cấp nước cho nhu cầu sinh hoạt, tưới cây xanh, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh thiết bị được cấp bởi Công ty Cổ phần nước và Môi trường Bình Dương.

Bảng 1.3. Nhu cầu nước sử dụng cho dự án

STT	Mục đích sử dụng	Lượng nước sử dụng hiện tại (m ³ /ngày đêm)	Lượng thải phát sinh hiện tại (m ³ /ngày đêm)	Tỷ lệ phát sinh nước thải (%)	Phương án thu gom
1	Nước sinh hoạt cho nhân viên	7,5	7,5	100% lượng nước sử dụng	Bể tự hoại 3 ngăn → Hệ thống thu gom nước thải của CCN Phú Chánh 1
2	Nước cấp PCCC	1	-	Không thải	-
3	Nước tưới cây	1,125	-	Không thải	-
Tổng cộng		9,625	7,5	-	

(Nguồn: Chi Nhánh Công Ty TNHH Maeve Furn)

V. MẶT BẰNG ĐỊA ĐIỂM VÀ XÂY DỰNG – KIẾN TRÚC:

Địa điểm và mặt bằng

Dự án thuê lại nhà xưởng đã xây sẵn để hoạt động tại: Nhà xưởng số 9, đường N6b, Cụm công nghiệp Phú Chánh 1, Phường Phú Chánh, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.

Bảng 1.4. Hạng mục xây dựng của dự án

STT	Hạng mục	Diện tích (m²)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
	Công trình chính	4.500	57,87	
	Văn phòng	80	--	Nằm trong nhà xưởng
	Khu vực sản xuất	4.420	--	
	+ Khu vực chứa nguyên liệu	200	--	
	+ Khu vực kho thành phẩm	286	--	
	+ Khu vực cắt	802	--	
	+ Khu vực ghép	336	--	
	+ Khu vực chà nhám	920	--	
	+ Khu vực khoan	620	--	
	+ Khu vực bù đắp	248	--	
	+ Khu vực hàng bán thành phẩm	504	--	
	+ Khu vực lắp ráp	504	--	
	Công trình phụ trợ			
	Nhà bảo vệ	12	0,15	
	Nhà xe	32	0,41	
	Bể PCCC	60	0,77	
	Trạm điện	10	0,13	
	Công trình bảo vệ môi trường			
	Nhà rác công nghiệp	41	0,53	
	Nhà rác nguy hại	15	0,19	
	Diện tích cây xanh	1.555	20,00	
	Diện tích đường	1.551	19,95	

	giao thông			
	Tổng	7.776	100	

(Nguồn: Chi Nhánh Công Ty TNHH Maeve Furn)

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN:

STT	Các giai đoạn thực hiện dự án	Thời gian thực hiện
1	Hoàn thành hồ sơ pháp lý của dự án	9/2022~11/2022
2	Lắp đặt máy móc thiết bị và vận hành thử nghiệm quy trình	12/2022 - 01/2023
3	Hoạt động chính thức quy trình sản xuất.	02/2023

VII. HIỆU QUẢ KINH TẾ-XÃ HỘI CỦA DỰ ÁN:

- Công ty sẽ hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách cho nhà nước;
- Tạo công ăn việc làm cho người lao động, gián tiếp góp phần ổn định tình hình kinh tế, xã hội và an ninh trật tự tại địa phương.
- Góp phần vào việc thực hiện định hướng cơ cấu kinh tế và mục tiêu tăng trưởng cũng như kim ngạch xuất khẩu và các chỉ tiêu kinh tế của địa phương.

VIII. TỰ NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

- Tính khả thi và hiệu quả của dự án: Dự án được lập trên cơ sở đáp ứng đầy đủ và tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Việc dự án được hình thành và đi vào hoạt động bên cạnh ý nghĩa hiện thực hóa nhu cầu kinh doanh chính đáng của doanh nghiệp mà còn giải quyết công ăn việc làm cho lao động địa phương, nộp ngân sách nhà nước từ đó góp phần không nhỏ vào việc chứng minh tính đúng đắn của định hướng và chính sách thu hút đầu tư tại Bình Dương.
- Ngoài sự nỗ lực nội tại của doanh nghiệp, Chi Nhánh Công Ty TNHH Maeve Furn rất mong nhận được sự hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý chính xác, kịp thời của các ban, ngành liên quan để dự án có điều kiện đi vào hoạt động như kế hoạch.